

MỨC ĐỘ KIỂM SOÁT TRIỆU CHỨNG VÀ KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ, THỰC HÀNH CỦA NGƯỜI CHĂM SÓC ĐỐI VỚI HEN TRẺ EM

Bùi Bình Bảo Sơn^{1,3}, Lê Trọng Hữu², Nguyễn Mạnh Phú³, Nguyễn Duy Nam Anh¹

¹Bộ môn Nhi, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế

²Bệnh viện Bình An, Quảng Nam

³Trung tâm Nhi, Bệnh viện Trung Ương Huế

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Hen ở trẻ em là một vấn đề sức khỏe cộng đồng đáng lo ngại trên toàn thế giới. Nhiều nghiên cứu cho thấy kiến thức, thái độ, thực hành về hen của người chăm sóc đóng vai trò hết sức quan trọng trong kiểm soát triệu chứng hen ở trẻ. Nghiên cứu được thực hiện nhằm tìm hiểu mối liên quan giữa mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành của người chăm sóc đối với hen trẻ em.

Đối tượng, phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 84 bệnh nhi được chẩn đoán hen, đang được điều trị duy trì ít nhất 1 tháng và 84 người chăm sóc trẻ tại Khoa Nhi Hô Hấp - Miễn Dịch - Dị Ứng, Trung tâm Nhi, Bệnh viện Trung ương Huế từ tháng 4/2021 đến tháng 7/2022. Mức độ kiểm soát triệu chứng được đánh giá theo GINA: kiểm soát tốt, kiểm soát một phần, không kiểm soát. Phỏng vấn người chăm sóc bằng bộ câu hỏi đánh giá kiến thức (28 câu), thái độ (12 câu), thực hành (15 câu) đối với hen trẻ em được phát triển dựa trên các nghiên cứu ở trong và ngoài nước.

Kết quả: Tỷ lệ trẻ kiểm soát triệu chứng hen dưới mức tối ưu chiếm 66,7% gấp đôi nhóm trẻ kiểm soát tốt triệu chứng (33,3%). Người chăm sóc có kiến thức, thái độ và thực hành về hen tốt có khả năng có mức độ kiểm soát tốt triệu chứng ở trẻ cao hơn lần lượt là 21 lần; 75,6 lần và 20,4 lần so với nhóm có kiến thức, thái độ, thực hành chưa tốt.

Kết luận: Kiến thức, thái độ, thực hành về hen của người chăm sóc liên quan có ý nghĩa và ảnh hưởng đến mức độ kiểm soát triệu chứng hen ở trẻ.

Từ khóa: Kiến thức, thái độ, thực hành, người chăm sóc, hen trẻ em, kiểm soát

ABSTRACT

ASTHMA CONTROL IN CHILDREN AND THE EFFECT OF CAREGIVERS' KNOWLEDGE, ATTITUDE, AND PRACTICE

Bui Binh Bao Son^{1,3}, Le Trong Huu², Nguyen Manh Phu³, Nguyen Duy Nam Anh¹

Background: Pediatric asthma is a serious public health problem around the world. Caregivers' knowledge, attitude, and practice (KAP) toward asthma constitute a major factor in helping to achieve successful asthma control in children. The study was conducted to identify the relationship between the status of asthma control and caregivers' knowledge, attitude, and practice toward childhood asthma.

Methods: A cross - sectional descriptive study was conducted on 84 children with asthma, receiving controller treatment for at least 1 month and 84 caregivers at the Department of Pulmonology, Immunology and Allergology, Pediatric Center, Hue Central Hospital from May 2021 to August 2022. Asthma control was defined by GINA: well controlled, partly controlled and uncontrolled. Caregivers were interviewed with a set of questionnaire developed on former studies to assess knowledge (28 questions), attitudes (12 questions), and practice (15 questions) toward pediatric asthma.

Ngày nhận bài: 04/5/2023. Ngày chỉnh sửa: 30/8/2023. Chấp thuận đăng: 05/9/2023

Tác giả liên hệ: Bùi Bình Bảo Sơn. Email: bbbson@hueuni.edu.vn. SĐT: 0903503368

Mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành...

Results: Suboptimal asthma control was observed in 66.7% of the children, twice as much as that of children with well control (33.3%). Caregivers with good asthma knowledge, attitude and practice had significantly higher status of well childhood asthma control than in the other groups (OR 21,0; 75,6 and 20,4 respectively).

Conclusions: Caregivers' KAP toward childhood asthma were significantly associated with and affected the levels of childhood asthma control.

Keywords: Knowledge, attitude, practice, caregivers, childhood asthma, control.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hen ở trẻ em là một vấn đề sức khỏe cộng đồng đáng lo ngại trên toàn thế giới. Tổ chức Y tế Thế giới ước tính tỷ lệ hen trẻ em vào khoảng 7 - 10%; và cứ sau 20 năm, tỷ lệ hen ở trẻ em tăng lên 2 - 3 lần [1]. Số liệu trên thế giới ghi nhận gần 250.000 người chết sớm mỗi năm vì hen, trong đó, tỷ lệ tử vong do hen ở trẻ em dao động từ 0 - 0,7/100.000 người [2].

Nhiều nghiên cứu cho thấy kiến thức, thái độ, thực hành về hen của người chăm sóc đóng vai trò hết sức quan trọng trong kiểm soát triệu chứng hen ở trẻ, và việc giáo dục để cải thiện kiến thức, thái độ, thực hành về hen của người chăm sóc cần được tiến hành thường xuyên. Kiến thức của người chăm sóc bao gồm sự hiểu biết về bệnh lý, các thuốc điều trị và cách phòng ngừa [3, 4, 6, 7]; thái độ tốt thể hiện bằng sự tin tưởng và mối quan hệ tích cực với thầy thuốc [5]; trong khi thực hành tốt đề cập đến sự chăm sóc thích hợp và tuân thủ các hướng dẫn điều trị [6, 7]. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu mối liên quan giữa mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành của người chăm sóc đối với hen trẻ em.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Tất cả trẻ được chẩn đoán hen, đang được điều trị duy trì ít nhất 1 tháng và người chăm sóc trẻ tại Khoa Nhi Hô Hấp - Miễn Dịch - Dị Ứng, Trung tâm Nhi, Bệnh viện Trung ương Huế từ tháng 4/2021 đến tháng 7/2022 được chọn vào nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang, chọn mẫu thuận tiện được 84 bệnh nhi và 84 người chăm sóc đủ tiêu chuẩn được đưa vào nghiên cứu. Đánh giá mức độ kiểm soát triệu chứng theo GINA: kiểm soát tốt, kiểm soát một phần, không kiểm soát [8].

Đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành của người chăm sóc đối với hen trẻ em bằng bộ câu hỏi được tham khảo từ một số nghiên cứu ở trong và

ngoài nước, có điều chỉnh để phù hợp với hoàn cảnh và thời điểm nghiên cứu tại Việt Nam. Bộ câu hỏi về kiến thức gồm 28 câu [7]. Mỗi câu trả lời đúng tương ứng 1 điểm, câu trả lời không đúng tương ứng 0 điểm. Kiến thức đạt: 21 - 28 điểm ($\geq 75\%$ tổng điểm), kiến thức chưa đạt: < 21 điểm ($< 75\%$ tổng điểm). Thái độ tốt: 9 - 12 điểm ($\geq 75\%$ tổng điểm), thái độ chưa tốt: < 9 điểm ($< 75\%$ tổng điểm). Thực hành đạt: 12 - 15 điểm ($\geq 75\%$ tổng điểm), thái độ chưa tốt: < 12 điểm ($< 75\%$ tổng điểm) [7].

Sử dụng hồi quy logictis đơn biến để kiểm tra mối liên quan giữa mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành của người chăm sóc đối với hen trẻ em.

II. KẾT QUẢ

Bảng 1: Phân bố mức độ kiểm soát triệu chứng hen của trẻ

Mức độ kiểm soát triệu chứng	n	%
Kiểm soát tốt	28	33,3
Kiểm soát một phần	28	33,3
Không kiểm soát	28	33,3
Tổng	84	100,0

Tỷ lệ trẻ kiểm soát triệu chứng hen dưới mức tối ưu chiếm 66,7% gấp đôi nhóm trẻ kiểm soát tốt triệu chứng (33,3%).

Bảng 2: Kiến thức về hen của người chăm sóc trẻ

Kiến thức về hen của người chăm sóc trẻ	n	%
Kiến thức đạt	28	33,3
Kiến thức chưa đạt	56	66,7
Tổng	84	100,0
Điểm kiến thức trung bình	$16,5 \pm 0,75$	

1/3 người chăm sóc trẻ có kiến thức đạt, điểm kiến thức trung bình của người chăm sóc trẻ là $16,5 \pm 0,74$ điểm (tổng điểm = 28).

Mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành...

Bảng 3: Liên quan giữa kiến thức về hen của người chăm sóc với mức độ kiểm soát triệu chứng của trẻ

Kiến thức về hen của người chăm sóc	Mức độ kiểm soát triệu chứng				p	OR KTC 95%
	Tốt (n = 28)		Một phần hoặc không kiểm soát (n = 56)			
	n	%	n	%		
Đạt	21	75,0	7	25,0	< 0,05	21,0 (6,5 - 67,4)
Chưa đạt	7	12,5	49	87,5		

Những người có kiến thức đạt có khả năng có mức độ kiểm soát ở mức độ triệu chứng tốt gấp 21 lần so với những người còn lại (p < 0,05)

Bảng 4. Thái độ về hen của người chăm sóc trẻ

Thái độ về hen của người chăm sóc trẻ	n	%
Thái độ tốt	52	61,9
Thái độ chưa tốt	32	38,1
Tổng	84	100,0
Điểm thái độ trung bình	9,3 ± 0,25	

61,9% người chăm sóc có thái độ tốt về hen, điểm thái độ trung bình là 9,3 ± 0,25 điểm (tổng điểm = 12).

Bảng 5: Liên quan giữa thái độ về hen của người chăm sóc với mức độ kiểm soát triệu chứng của trẻ

Thái độ về hen của người chăm sóc	Mức độ kiểm soát triệu chứng				p	OR KTC 95%
	Tốt (n = 28)		Một phần hoặc không kiểm soát (n = 56)			
	n	%	n	%		
Tốt	28	53,8	24	46,2	< 0,05	75,6 (4,4 - 1300,4)
Chưa tốt	0	0	32	100		

Những người có thái độ tốt có khả năng có mức độ kiểm soát ở mức độ triệu chứng tốt gấp 75,6 lần so với những người còn lại (p < 0,05)

Bảng 6: Thực hành về hen của người chăm sóc trẻ

Thực hành về hen của người chăm sóc trẻ	n	%
Thực hành đạt	18	21,4
Thực hành chưa đạt	66	78,6
Tổng	84	100,0
Điểm thực hành trung bình	8,5 ± 0,35	

Chỉ 21,4% người chăm sóc có thực hành về hen đạt, điểm thực hành trung bình là 8,5 ± 0,35 điểm (tổng điểm = 15).

Bảng 7: Liên quan giữa thực hành về hen của người chăm sóc với mức độ kiểm soát triệu chứng của trẻ

Thực hành về hen của người chăm sóc	Mức độ kiểm soát triệu chứng				p	OR KTC 95%
	Tốt (n = 28)		Một phần hoặc không kiểm soát (n = 56)			
	n	%	n	%		
Đạt	15	83,3	3	16,7	< 0,05	20,4 (5,1 - 81,0)
Chưa đạt	13	19,7	53	80,3		

Những người có thực hành đạt có khả năng có mức độ kiểm soát ở mức độ triệu chứng tốt gấp 20,4 lần so với những người còn lại ($p < 0,05$). Tỷ lệ người chăm sóc thực hành về hen đạt có mức độ kiểm soát triệu chứng tốt ở trẻ cao hơn có ý nghĩa so với nhóm kiểm soát một phần và không kiểm soát (83,3% so với 11,2% và 5,6%).

IV. BÀN LUẬN

4.1. Mức độ kiểm soát triệu chứng hen

2/3 trẻ trong nghiên cứu của chúng tôi có mức độ kiểm soát triệu chứng hen dưới mức tối ưu (kiểm soát một phần và không kiểm soát). Lê Văn Nhi (2010) qua nghiên cứu trên 124 bệnh nhi mắc hen tại thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận tỷ lệ trẻ hen được kiểm soát hoàn toàn là 23,38%, kiểm soát một phần là 47,59%, chưa kiểm soát là 29,03% [1]. Trong nghiên cứu của Bùi Bình Bảo Sơn và Đặng Văn Hào trên 62 bệnh nhi hen từ 4-15 tuổi tại Khoa Nhi, Bệnh viện Trung Ương Huế từ tháng 4/2011 đến tháng 6/2012, tỷ lệ hen kiểm soát tốt và chưa được kiểm soát ở trẻ 4 - 11 tuổi lần lượt là 41,3% và 58,7%; tỷ lệ hen kiểm soát hoàn toàn, kiểm soát tốt và chưa được kiểm soát lần lượt là 6,3%, 31,2% và 62,5% [14]. Điều này cho thấy, mặc dù chúng ta đã nỗ lực rất nhiều trong điều trị và kiểm soát hen, nhưng tỷ lệ kiểm soát tốt triệu chứng hen ở trẻ em vẫn chưa được như mong muốn, vẫn còn rất nhiều bệnh nhi hen chưa được kiểm soát tối ưu.

4.2. Liên quan giữa mức độ kiểm soát triệu chứng với kiến thức, thái độ, thực hành của người chăm sóc đối với hen trẻ em

Trong nghiên cứu này, 1/3 người chăm sóc trẻ có kiến thức đạt, điểm kiến thức trung bình của người chăm sóc trẻ là $16,5 \pm 0,74$ điểm (tổng điểm = 28). Những người có kiến thức đạt có khả năng có mức độ kiểm soát ở mức độ triệu chứng tốt gấp 21 lần so với những người còn lại. AlOtaibi và AlAteeq qua nghiên cứu trên 231 bố mẹ/người chăm sóc trẻ hen ở Ả-rập - Xê-út nhận thấy đa số đối tượng nghiên cứu (79,6%) có mức độ kiến thức trung bình về hen; và

để kiểm soát hen tốt hơn, cần nỗ lực giáo dục kiến thức về hen hơn nữa cho bố mẹ/người chăm sóc trẻ [7]. Nghiên cứu của BinSaeed trên 158 trẻ bị hen và người chăm sóc ở Ả-rập - Xê-út phát hiện tỷ lệ hen chưa được kiểm soát ở nhóm trẻ mà người chăm sóc cho rằng trẻ chỉ cần dùng thuốc điều trị hen khi xuất hiện triệu chứng cao gấp 1,8 lần so với nhóm còn lại [15]. Trong khi đó, nghiên cứu của Kutti và cộng sự trên 106 trẻ hen từ 2 - 14 tuổi ở Nigeria ghi nhận kiến thức không tốt về hen của bố mẹ bệnh nhi cùng với phơi nhiễm khói thuốc trong gia đình, điều kiện kinh tế - xã hội thấp, không rõ yếu tố khởi phát hen, đồng mắc viêm mũi - kết mạc dị ứng liên quan có ý nghĩa với mức độ kiểm soát hen không tốt của trẻ; và kiến thức không tốt về hen của bố mẹ bệnh nhi là một trong hai yếu tố nguy cơ độc lập tiên đoán mức độ kiểm soát hen không tốt ở trẻ (OR = 7,607; 95% CI = 1,011 - 10,481; P = 0,007) [16]. Zhao và cộng sự qua nghiên cứu trên 2960 bố mẹ bệnh nhi hen dưới 14 tuổi ở 29 tỉnh thành Trung Quốc ghi nhận kiến thức và thái độ về hen của bố mẹ có tương quan thuận có ý nghĩa với kết quả test kiểm soát hen ACT ở trẻ [17]. Tuy nhiên, nghiên cứu của Mazi và cộng sự trên 150 người chăm sóc trẻ hen ở Ả-rập - Xê-út nhận thấy kiến thức của người chăm sóc về hen liên quan không đáng kể với mức độ kiểm soát hen của trẻ, mặc dù hen chưa được kiểm soát có thể là cơ hội để nâng cao kiến thức và nhận thức của cha mẹ/người chăm sóc về hen của trẻ [18].

61,9% người chăm sóc trong nghiên cứu này có thái độ tốt về hen, điểm thái độ trung bình là $9,3 \pm 0,25$ điểm (tổng điểm = 12). Những người có thái độ tốt có khả năng có mức độ kiểm soát ở mức độ

Mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành...

triệu chứng tốt gấp 75,6 lần so với những người còn lại. Điều này cũng được BinSaeed ghi nhận qua nghiên cứu trên 158 trẻ bị hen và người chăm sóc ở Ả-rập - Xê-út, theo đó tỷ lệ hen chưa được kiểm soát ở nhóm trẻ mà người chăm sóc có thái độ không tốt về thời gian sử dụng thuốc phun/hít dài ngày cao gấp 3,0 lần so với nhóm còn lại [15]. Trong khi đó, nghiên cứu của McGhan và cộng sự trên 153 bệnh nhi hen tuổi từ 5 - 13 ở Canada nhận thấy tình trạng hen kiểm soát kém ở trẻ có liên quan với thái độ không tốt của bố mẹ về tác động tâm lý - xã hội của hen đối với trẻ [19]. Do đó, cán bộ y tế cần quan tâm và có những lời khuyên phù hợp giúp người chăm sóc có thái độ tốt và không còn cảm thấy lo lắng khi trẻ mắc hen.

Trong nghiên cứu này, chỉ 21,4% người chăm sóc có thực hành về hen đạt, điểm thực hành trung bình là $8,5 \pm 0,35$ điểm (tổng điểm = 15). Những người có thực hành đạt có khả năng có mức độ kiểm soát ở mức độ triệu chứng tốt gấp 20,4 lần so với những người còn lại. Nghiên cứu của Zhao và cộng sự trên 2960 bố mẹ bệnh nhi hen dưới 14 tuổi ở các bệnh viện tuyến cuối thuộc 29 tỉnh thành Trung Quốc ghi nhận kiến thức, thái độ, thực hành về hen của bố mẹ bệnh nhi cùng với tuổi của trẻ, thời gian bị bệnh, tiền sử dị ứng bản thân, tiền sử hen trong gia đình và học vấn của bố mẹ là những yếu tố ảnh hưởng đến mức độ kiểm soát hen của trẻ [20].

Kiến thức, thái độ, thực hành không đầy đủ về bệnh hen có liên quan đến việc quản lý bệnh không tốt và hậu quả là tăng tỷ lệ mắc bệnh, giảm khả năng kiểm soát các triệu chứng của bệnh. Vì vậy, để kiểm soát tốt ở mức độ triệu chứng hen của trẻ, cần nỗ lực giáo dục để nâng cao nhận thức, thái độ của người chăm sóc về hen cũng như giảm bớt những lo lắng, căng thẳng tâm lý của người nhà khi trẻ mắc hen. Nhân viên y tế cần tư vấn đầy đủ, kỹ lưỡng để người chăm sóc trẻ có những thực hành tốt khi trẻ mắc bệnh hen và khi trẻ có cơn hen cấp.

V. KẾT LUẬN

Tỷ lệ trẻ kiểm soát triệu chứng hen dưới mức tối ưu chiếm 66,7% và gấp đôi so với nhóm trẻ kiểm soát tốt triệu chứng (33,3%). Chỉ 33,3% người chăm sóc trẻ có kiến thức về hen đạt, 61,9% người chăm sóc trẻ có thái độ tốt về hen và 21,4% người

chăm sóc trẻ có thực hành về hen đạt. Người chăm sóc có kiến thức đạt, thái độ tốt và thực hành đạt làm tăng khả năng bệnh nhi có mức độ kiểm soát ở mức độ triệu chứng tốt gấp hơn nhiều lần so với các nhóm còn lại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y Tế. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị hen trẻ em dưới 5 tuổi. Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2016.
2. Serebrisky D, Wiznia A. Pediatric Asthma: A Global Epidemic. *Ann Glob Health*. 2019;85(1):6.
3. Zahradnik A. Asthma education information source preferences and their relationship to asthma knowledge. *J Health Hum Serv Adm*. 2011;34:325-351.
4. Franken MMA, Veenstra-van Schie MTM, Ahmad YI, Koopman HM, Versteegh FGA. The presentation of a short adapted questionnaire to measure asthma knowledge of parents. *BMC Pediatr*. 2018;18(1):14.
5. Yilmaz O, Eroglu N, Ozalp D, Yuksel H. Beliefs about medications in asthmatic children presenting to emergency department and their parents. *J Asthma*. 2012;49:282-287.
6. Aparna G, Sreenivasan VK. A clinical study of knowledge, attitude and practices regarding asthma among the parents of asthmatic children. *International Journal of Medical and Health Research*. 2019;5(8):119-123.
7. AlOtaibi E, AlAteeq M. Knowledge and practice of parents and guardians about childhood asthma at King Abdulaziz Medical City for National Guard, Riyadh, Saudi Arabia. *Risk Manag Healthc Policy*. 2018; 11:67-75.
8. Global Initiative for Asthma (GINA). Assessment of asthma. In: *Global Strategy for Asthma Management and Prevention* (2021 update): 31-42.
9. Fitzclarence CA, Henry RL. Validation of an asthma knowledge questionnaire. *J Paediatr Child Health*. 1990;26(4):200-4.
10. Cabello MTL, Ocejja-Setien E, Higuera LG, Caberoa MJ, Belmonte EP, Gómez-acebo I. Assessment of parental asthma knowledge with the Newcastle Asthma Knowledge Questionnaire. *Rev Pediatr Aten Primaria*. 2013; 15:117-26.
11. Gibson PG, Henry RL, Vimpani GV, Halliday J. Asthma knowledge, attitudes, and quality of life in adolescents. *Arch Dis Child*. 1995;73(4):321-6.
12. Amorha KC, Ayogu EE, Ngwoke BA, Okonta EO. Knowledge, attitudes and quality of life of caregivers towards asthma in their children: a Nigerian perspective. *Journal of Health Sciences* 2020;10(1):47-57.
13. Lê Văn Nhi. Đánh giá mức độ kiểm soát hen bằng bảng trắc

Mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành...

- nghiệm ACT. Y Học TP. Hồ Chí Minh. 2010; 14:232-238.
14. Bùi Bình Bảo Sơn, Đặng Văn Hào. Liên quan giữa đặc điểm lâm sàng, chức năng hô hấp và trắc nghiệm kiểm soát hen trong hen phế quản ở trẻ em. Tạp chí Y Học Việt Nam. 2015;436:54-60.
 15. BinSaeed AA. Caregiver knowledge and its relationship to asthma control among children in Saudi Arabia. J Asthma. 2014; 51(8):870-5.
 16. Kuti BP, Omole KO, Kuti DK. Factors associated with childhood asthma control in a resource-poor center. J Family Med Prim Care .2017; 6:222-30.
 17. Zhao J, Shen K, Xiang L, Zhang G, Xie M et al. The knowledge, attitudes and practices of parents of children with asthma in 29 cities of China: a multi-center study. BMC Pediatr. 2013; 13:20.
 18. Mazi A, Madani F, Alsulami E, et al. Uncontrolled Asthma Among Children and Its Association with Parents' Asthma Knowledge and Other Socioeconomic and Environmental Factors. Cureus 2023; 15(2): e35240.
 19. McGhan SL, MacDonald C, James DE, Naidu P, Wong E, et al. Factors associated with poor asthma control in children aged five to 13 years. Can Respir J. 2006;13(1):23-9.
 20. Zhao J, He Q, Zhang G, Chen Q, Bai J et al. Status of asthma control in children and the effect of parents' knowledge, attitude, and practice (KAP) in China: a multicenter study. Ann Allergy Asthma Immunol. 2012;109(3):190-4.